

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày 30-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Võ Thị Bích Huyền**

2. Bà **Lê Thị Tuyết Mai**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Phi Liễu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Bà **Huỳnh Thị Bảo Trân** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 988/2022/QĐXX ngày 05/8/2022 đối với bị cáo:

Bị cáo: Nguyễn Trần Anh C; sinh năm 1975; Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi cư trú: đường 30/4, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn N; Họ tên mẹ: Trần Thị M; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh T và 03 con; lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự: không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/01/2022. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Lý Thị H**, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực 1, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau: Vào ngày 01/01/2016, Nguyễn Trần Anh C mang xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 tên Nguyễn Trần Anh C đến gặp bà Lý Thị H bán xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 cho bà H với giá 20.000.000đồng. Khi làm hợp đồng mua bán xe xong thì bà H cho C thuê lại xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 với giá thuê xe 100.000đồng/ngày. Sau khi thuê xe hàng ngày C đều đến đóng tiền cho bà H theo thỏa thuận. Đến ngày 15/02/2016, C tiếp tục đến gặp bà H mượn thêm 10.000.000 đồng, có biên nhận mượn tiền. Khoảng 05 ngày sau khi mượn 10.000.000 đồng của bà H thì C không đến đóng tiền cho bà H. Do nghi ngờ giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 mang tên Nguyễn Trần Anh C là giấy giả nên bà H đã làm đơn tố cáo gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C, thành phố Cần Thơ tố giác hành vi lừa đảo của C.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 biển kiểm soát số 65B1-692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 tên Nguyễn Trần Anh C, 01 xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 (bút lục 93).

Qua quá trình điều tra xác định được xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 do C đứng tên chủ sở hữu, C mua trả góp nhưng chưa thực hiện xong hợp đồng trả góp xe theo thỏa thuận giữa C và công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam. Vì vậy công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam giữ bản chính giấy đăng ký xe (bút lục 96, 100).

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C đã tiến hành trưng cầu giám định đối với giấy chứng minh nhân dân số 361562284 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 017515, biển kiểm soát 65B1-692.64 mang tên Nguyễn Trần Anh C do bà Lý Thị H giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 216 ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy gửi giám định ký hiệu A là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả (bút lục 45).

Tại Bản kết luận giám định số 03 ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Giấy chứng minh nhân dân cần giám định ký hiệu A là giấy chứng minh nhân dân giả (bút lục 47).

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trần Anh C về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và ra quyết định truy nã đối với C. Đến ngày 28/01/2022 Nguyễn Trần Anh C bị bắt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C, C khai nhận do bản thân thiếu tiền đánh bạc, không có tiền trả nợ, xe thì mua trả góp nhưng chưa thực hiện xong hợp đồng trả góp với công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam nên công ty giữ bản chính giấy đăng ký xe, do vậy C đã nhờ một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) chơi đá gà chung làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe

máy số 017515, biển kiểm soát 65B1-692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 mang tên Nguyễn Trần Anh C với giá 300.000đồng. Ngày 01/01/2016 C đã dùng 02 loại giấy tờ giả này cùng với xe ký hợp đồng mua bán xe với bà H với giá 20.000.000đồng, đồng thời C thuê lại xe làm phương tiện đi lại với giá thuê xe 100.000đồng/ngày. Đến ngày 15/02/2016, C tiếp tục mượn 10.000.000đồng của bà H và đóng lãi mỗi ngày. Đóng lãi được một thời gian thì không còn khả năng đóng lãi nữa nên C đi khỏi địa phương. Khi đi C để lại xe mô tô 65B1-692.64 cho vợ là Nguyễn Thị Thanh Thúy làm phương tiện đi lại trong gia đình.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C đã có văn bản gửi công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam yêu cầu cử người đại diện tham gia tố tụng. Nhưng công ty đã có văn bản phản hồi, không cử người tham gia vụ án. Hiện giấy đăng ký xe bản chính của C công ty vẫn còn giữ, khi nào C thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua xe đầy đủ, Công ty sẽ giao giấy đăng ký xe bản chính cho C. Trong trường hợp nếu công ty và C có tranh chấp, Công ty sẽ khởi kiện tại Tòa án (bút lục 100). Về trách nhiệm dân sự công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam không yêu cầu, bà Lý Thị H yêu cầu C trả lại cho bà tổng số tiền là 33.000.000 đồng và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật (bút lục 64-65).

Tại cáo trạng số: 35/CT-VKS-CR ngày 22/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Anh C về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 2 điều 341 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

[3] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C đã có văn bản gửi công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam yêu cầu cử người đại diện tham gia tố tụng. Nhưng công ty đã có văn bản phản hồi, không cử người tham gia vụ án. Hiện giấy đăng ký xe bản chính của C công ty vẫn còn giữ, khi nào C thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua xe đầy

đủ, Công ty sẽ giao giấy đăng ký xe bản chính cho C. Trong trường hợp nếu công ty và C có tranh chấp, Công ty sẽ khởi kiện tại Tòa án.

[4] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị H yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà với tổng số tiền là 40.000.000 đồng (trong đó có tiền mua xe mô tô 65B1-692.64 là 20.000.000 đồng, tiền cầm giấy tờ xe của bạn bị cáo C là 3.000.000 đồng, tiền bị cáo C mượn là 10.000.000 đồng và tiền lãi là 7.000.000 đồng), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bà H. Việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bà H là không trái với đạo đức xã hội và qui định của pháp luật cho nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trần Anh C về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 2 điều 341 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Về xử lý vật chứng thì đề nghị trả cho bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 692.64, tịch thu lưu hồ sơ 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515, biển kiểm soát số 65B1 – 692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 giả mang tên Nguyễn Trần Anh C; Về phần trách nhiệm dân sự thì ghi nhận bị cáo đồng ý thỏa thuận bồi thường cho bà Lý Thị H số tiền 40.000.000 đồng.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua phần kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào ngày 01/01/2016, Nguyễn Trần Anh C mang xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 tên Nguyễn Trần Anh C đến gặp bà Lý Thị H để bán xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 cho bà H với giá 20.000.000 đồng. Khi làm hợp đồng mua bán xe xong thì bà H cho C thuê lại xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64 với giá thuê xe 100.000đồng/ngày. Sau khi thuê xe hàng ngày C đều đến đóng tiền cho bà H theo thỏa thuận. Đến ngày 15/02/2016, C tiếp tục đến gặp bà H mượn thêm 10.000.000 đồng, có biên nhận mượn tiền. Khoảng 05 ngày sau khi mượn 10.000.000 đồng của bà H thì C không đến đóng tiền cho bà H. Do nghi ngờ giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 mang tên Nguyễn Trần Anh C là giấy giả nên bà H đã làm đơn tố cáo gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C, thành phố Cần Thơ tố giác hành vi lừa đảo của C. Vật chứng thu giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515 biển kiểm soát số 65B1-692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 tên Nguyễn Trần Anh C, 01 xe mô tô biển kiểm soát số 65B1-692.64. Tại bản kết luận giám định số 216 ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy gửi giám định ký hiệu A là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả. Tại Bản kết luận giám định số 03 ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Giấy chứng minh nhân dân cần giám định ký hiệu A là giấy chứng minh nhân dân giả. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo Nguyễn Trần Anh C “Làm giả con dấu,

tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 2 điều 341 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[7] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì thiếu tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có thuê người khác làm giả giấy xe mô tô, xe máy số 017515, biển kiểm soát số 65B1 – 692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 tên Nguyễn Trần Anh C và dùng 02 loại giấy tờ này làm hợp đồng mua bán xe với bà Lý Thị H, sau đó bà H cho bị cáo thuê xe lại. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý hành chính của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội. Xét, mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[8] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho bà H được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[9] Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 692.64, tịch thu lưu hồ sơ 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515, biển kiểm soát số 65B1 – 692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 giả mang tên Nguyễn Trần Anh C;

[10] Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý thỏa thuận bồi thường cho bà Lý Thị H số tiền 40.000.000 đồng. Việc thỏa thuận này không trái với qui định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Xét, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn cho nên Hội đồng xét xử miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Trần Anh C** phạm tội **“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức”**.

Áp dụng: Điều 38, Điều 50, điểm b khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Nguyễn Trần Anh C 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức”**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 692.64, tịch thu lưu hồ sơ 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 017515, biển kiểm soát số 65B1 – 692.64 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 361562284 giả mang tên Nguyễn Trần Anh C;

Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý thỏa thuận bồi thường cho bà Lý Thị H số tiền 40.000.000 đồng. Việc thỏa thuận này không trái với qui định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- TAND. TP/ Cần Thơ;
- VKSND.Q.C;
- NTG Công an Q. C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu HS – BA

Bùi Trung Hiến